

Số: 228/KH-UBND

Hải Dương, ngày 09 tháng 8 năm 2017

KẾ HOẠCH

Đầu tư trang thiết bị và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống Đài phát thanh cấp huyện và đài truyền thanh cấp xã tỉnh Hải Dương giai đoạn 2017 - 2020

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch đầu tư trang thiết bị và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống đài phát thanh cấp huyện và đài truyền thanh cấp xã tỉnh Hải Dương giai đoạn 2017 - 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò của đài phát thanh thanh cấp huyện và đài truyền thanh cấp xã là phương tiện tuyên truyền đưa tiếng nói của Đảng, Nhà nước và của cấp ủy, chính quyền các cấp tới người dân; đồng thời đóng góp tích cực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nói chung và góp phần thu hẹp khoảng cách hưởng thụ thông tin của nhân dân giữa các vùng miền trên địa bàn tỉnh.

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền; từng bước kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác truyền thanh cơ sở thông qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn về chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển sự nghiệp phát thanh - truyền thanh - truyền hình trong tình hình mới.

- Củng cố, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật cho hệ thống đài phát thanh, truyền thanh cơ sở theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững; có khả năng hoạt động ổn định lâu dài, sử dụng công nghệ truyền thanh hiện đại bằng công nghệ không dây, số hóa... đảm bảo thao tác vận hành, quản lý hệ thống đơn giản, dễ bảo trì và có khả năng nâng cấp, mở rộng trong tương lai.

2. Yêu cầu.

- Đảm bảo tính khả thi, phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hải Dương đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch tổng thể hạ tầng viễn thông thụ động và truyền dẫn phát sóng tỉnh Hải Dương đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 và Quy hoạch tổng thể phát triển báo chí, phát thanh, truyền hình, in ấn, xuất bản và phát hành tỉnh Hải Dương đến năm 2020.

- Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác truyền thanh cơ sở, nâng cao chất

lượng đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ.

- Theo dõi, sơ tổng kết tình hình hoạt động của các đài truyền thanh cơ sở, thực hiện tốt công tác định hướng nội dung thông tin, tuyên truyền.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Quản lý, khai thác và phát huy hiệu quả các thiết chế thông tin và truyền thông cơ sở. Đầu tư xây dựng và củng cố cơ sở vật chất cho hệ thống đài truyền thanh theo hướng hiện đại, đồng bộ, ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất và phát sóng. Tăng cường đổi mới nội dung, hình thức thông tin tuyên truyền nhằm định hướng dư luận xã hội, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân về các chủ trương, điều hành, quản lý, lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, đáp ứng nhu cầu được tiếp cận thông tin của nhân dân; đồng thời góp phần ngăn chặn, đẩy lùi những luận điệu sai trái, phản động của các thế lực thù địch, đảm bảo an ninh, quốc phòng ở khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể.

a) Về tổ chức bộ máy và nhân lực:

- 100% đài truyền thanh cấp huyện được bố trí đủ biên chế sự nghiệp để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được giao; trong đó trên 85% cán bộ làm nội dung có trình độ đại học.

- 100% đài truyền thanh cấp xã được bố trí tối thiểu từ 02 - 03 cán bộ, đảm bảo các chế độ theo đúng quy định.

- 100% cán bộ làm việc tại đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã được đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Về cơ sở vật chất, thiết bị và hạ tầng kỹ thuật:

- Phấn đấu đến năm 2020:

+ 100% đài truyền thanh cấp huyện được đầu tư, nâng cấp hệ thống máy phát thanh và một số trang thiết bị hiện đại. Tỷ lệ phủ sóng phát thanh đạt 100% về diện tích và dân số.

+ 100% xã, phường, thị trấn có đài truyền thanh hoạt động ổn định, trong đó 20% sử dụng đài truyền thanh không dây (FM) công nghệ hiện đại.

+ Tỷ lệ khu dân cư có loa truyền thanh đạt 100%.

+ 90% đài truyền thanh cấp xã có phòng phát thanh riêng.

+ 90% đài truyền thanh cấp xã thực hiện việc sản xuất và phát sóng chương trình bằng hệ thống máy tính.

- Củng cố, nâng cấp hệ thống máy phát thanh cho các đài truyền thanh cấp huyện. Đồng bộ hệ thống đài truyền thanh cấp xã theo công nghệ mới, hiện đại; nâng cao chất lượng truyền thanh, tăng cường chất lượng phủ sóng phù hợp với quy hoạch

truyền dẫn phát sóng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

c) Về nội dung thông tin:

Tăng cường nội dung thông tin tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với nhiều hình thức phong phú, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đảm bảo cho người dân, đặc biệt đối với khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa được cung cấp các thông tin về phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội; kinh nghiệm sản xuất; kiến thức về áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, thâm canh, chăn nuôi; các gương điển hình, tiên tiến trong đời sống xã hội.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện tổ chức, bộ máy và nguồn nhân lực của đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã

a) Về tổ chức, bộ máy:

- rà soát, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành các Văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, hướng dẫn hoạt động của hệ thống đài và cơ chế chính sách cho đội ngũ cán bộ công tác tại đài truyền thanh cơ sở.

- Từng bước tiêu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đài truyền thanh cơ sở và thực tế phát triển của hệ thống phát thanh, truyền thanh trên địa bàn tỉnh.

b) Về phát triển nguồn nhân lực:

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã; đặc biệt quan tâm, khuyến khích những cán bộ lâu năm, có kinh nghiệm để truyền đạt lại kiến thức cho cán bộ mới.

- Đảm bảo đến năm 2020 mỗi xã, phường, thị trấn có tối thiểu 03 cán bộ làm công tác truyền thanh; trong đó:

+ 01 lãnh đạo cấp ủy phụ trách chung.

+ 01 cán bộ làm biên tập viên, phát thanh viên.

+ 01 nhân viên phụ trách kỹ thuật trực tiếp quản lý, vận hành các thiết bị kỹ thuật.

- Định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá về chất lượng hoạt động của đài và năng lực của cán bộ công tác tại đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã.

2. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật cho hệ thống đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã.

a) Đài truyền thanh cấp huyện:

- Đầu tư thay mới hệ thống máy phát thanh FM có công suất từ 500W cho 02 đài phát thanh các huyện Kinh Môn và thị xã Chí Linh.

- Đầu tư thay mới hệ thống máy phát thanh FM công suất 300W cho 07 đài

phát thanh các huyện: Nam sách. Thanh Hà, Kim Thành, Tú Kỳ, Thanh Miện, Bình Giang, Cẩm Giàng.

- Cải tạo phòng thu âm và trang bị thêm một số phương tiện phục vụ hoạt động của đài, gồm: Máy quay kỹ thuật số chuẩn Full HD, bộ dụng hình đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, máy tính,...

b) Đài truyền thanh cấp xã:

- Đầu tư xây dựng mới đài truyền thanh không dây (FM) công nghệ hiện đại cho các đài hồng hóc nặng, không sửa chữa được hiện đã ngừng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng.

- Cải tạo, nâng cấp các đài đã xuống cấp, hoạt động không thường xuyên theo hướng bổ sung thêm hoặc thay mới hệ thống tăng âm, máy phát; bổ sung hoặc thay mới dây dẫn, các cụm loa và các thiết bị chuyên dùng.

- Sắp xếp, bố trí phòng làm việc riêng cho các đài chưa có và trang bị thêm các thiết bị chuyên dụng để thu, phát, dựng các chương trình phát thanh.

3. Tăng cường nội dung thông tin và truyền thông về cơ sở đáp ứng nhu cầu của nhân dân và sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp (gắn với Chương trình MTQG về giảm nghèo).

- Sản xuất, hỗ trợ sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước; các chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế, kinh nghiệm, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, gương điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực của đời sống xã hội....

- Xuất bản sách, đặc san, băng, đĩa và các ấn phẩm tuyên truyền phục vụ nhu cầu tiếp cận, hưởng thụ thông tin của nhân dân, đặc biệt là đồng bào các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa; đồng thời làm tài liệu tuyên truyền trên đài truyền thanh.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, Công thông tin điện tử, các trang thông tin điện tử để phát triển nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với nhu cầu của nhân dân.

- Cấp phát miễn phí một số loại sách báo, tạp chí chuyên ngành về nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới, các tài liệu tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho các đài truyền thanh cấp xã làm nguồn tư liệu xây dựng nội dung.

4. Huy động và lồng ghép các nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

- Hàng năm cân đối từ ngân sách tỉnh bình quân 14 - 15 tỷ đồng/ năm để hỗ trợ đầu tư và nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật cho các đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã.

- Huy động các nguồn lực của huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng khái toán kinh phí thực hiện cho cả giai đoạn là: 45,19 tỷ đồng (Bốn mươi lăm tỷ, một trăm chín mươi triệu đồng). Cụ thể như sau:

1.1. Chi phí tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ:

- Số lượng cán bộ cần tập huấn, bồi dưỡng: 662 người.
- Dự kiến cơ cấu nguồn kinh phí cho cả giai đoạn: 1,2 tỷ đồng bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh.

1.2. Chi phí tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật:

- Dự kiến tổng mức đầu tư (bao gồm mua sắm thiết bị và chi phí lắp đặt, hướng dẫn chuyên giao công nghệ) là: 41,6 tỷ đồng. Bao gồm:

a) Đài truyền thanh cấp huyện (6,1 tỷ đồng):

- Đầu tư thay mới hệ thống máy phát thanh FM công suất 500W cho 02 đài: 700 triệu đồng/đài.
- Đầu tư thay mới hệ thống máy phát thanh FM công suất 300W cho 07 đài: 500 triệu đồng/đài.

- Cải tạo phòng thu âm và trang bị thêm một số phương tiện phục vụ hoạt động của đài, gồm: Máy quay kỹ thuật số chuẩn Full HD, bộ dụng hình đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, máy tính... cho 6 đài: 200 triệu/ đài

b) Đài Truyền thanh cấp xã (35,5 tỷ đồng):

- Đầu tư xây dựng mới 10 đài FM: 350 triệu đồng/đài.
- Cải tạo, nâng cấp 80 đài: 400 triệu đồng/đài.

c) Dự kiến cơ cấu nguồn kinh phí như sau:

- Nguồn ngân sách tỉnh hàng năm phân cho sự nghiệp phát thanh, mỗi năm 13-14 tỷ đồng.

1.3. Chi phí tăng cường nội dung thông tin và truyền thông về cơ sở

a) Nội dung:

- Sản xuất và hỗ trợ sản xuất, phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình: 750 triệu đồng.
- Xuất bản sách, đặc san, băng, đĩa và các ấn phẩm tuyên truyền khác: 640 triệu đồng.

b) Dự kiến cơ cấu nguồn kinh phí:

- Nguồn kinh phí từ lồng ghép với CT MTQG về giảm nghèo, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và nguồn ngân sách tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông.

- Là cơ quan chủ trì quản lý và triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trình UBND tỉnh bố trí nguồn vốn thực hiện các nội dung của kế hoạch đảm bảo yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.
- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các ngành liên quan làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông nhằm huy động các nguồn vốn đầu tư phát triển từ ngân sách Trung ương để thực hiện Kế hoạch.
- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác truyền thanh cơ sở và các đối tượng có liên quan.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch ở các địa phương. Theo dõi, sơ tổng kết tình hình hoạt động của các đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh, báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh.
- Thực hiện công tác định hướng nội dung thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị cấp huyện và cấp xã cung cấp thông tin phát thanh cho đài truyền thanh cơ sở.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Chủ trì, phối hợp với sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính lồng ghép, phân bổ các nguồn vốn từ chương trình Mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn cân đối từ ngân sách tỉnh hàng năm, báo cáo UBND tỉnh để triển khai thực hiện kế hoạch.

3. Sở Tài chính.

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối nguồn vốn kinh phí sự nghiệp bố trí kinh phí đủ theo lộ trình hàng năm, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan lồng ghép các nguồn vốn từ Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới hàng năm cho "*Dự án về tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở*", tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

- Chủ trì, xây dựng kế hoạch củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã thuộc phạm vi quản lý trên cơ sở Kế hoạch của tỉnh. Là chủ đầu tư thực hiện các dự án đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã.
- Chỉ đạo, quản lý hoạt động của hệ thống đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác truyền thanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách, bố trí cán bộ làm công tác truyền thanh của UBND cấp xã.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

- Chỉ đạo, quản lý hoạt động của đài truyền thanh cấp xã thuộc địa bàn quản lý.

- Bố trí phòng làm việc đảm bảo diện tích theo quy định. Phân công 01 đồng chí lãnh đạo UBND cấp xã trực tiếp chỉ đạo hoạt động đài truyền thanh, đồng thời bố trí đủ số lượng cán bộ làm công tác truyền thanh để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Hàng năm cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và vận hành thiết bị kỹ thuật do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức; chủ động cân đối, bố trí kinh phí cho công tác duy tu, bảo dưỡng hệ thống thiết bị kỹ thuật của đài truyền thanh cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch đầu tư trang thiết bị và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống đài phát thanh cấp huyện và đài truyền thanh cấp xã tỉnh Hải Dương giai đoạn 2017 - 2020. Yêu cầu các sở, ngành liên quan và UBND các cấp phối hợp triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao. /.

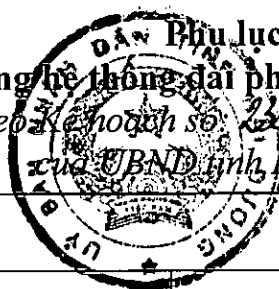
Nơi nhận:

- Bộ TT&TT;
- Thường trực Tỉnh ủy; (Để báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh ;
- Các Sở, ngành trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố; (Để nghị các địa phương sao gửi các xã, phường, thị trấn)
- Trung tâm CNTT - VP UBND tỉnh ;
- Lưu: VT. (50b) Nam



Nguyễn Dương Thái

Phụ lục 1
Hiện trạng chất lượng hệ thống đài phát thanh cấp huyện trên địa tỉnh
 (Ban hành kèm theo Kế hoạch số 2328 /KH-UBND ngày 09/8/2017
 của UBND tỉnh Hải Dương)



Stt	Tên thiết bị	Số lượng	Tình trạng sử dụng		
			Bình thường	Chất lượng kém	Hỏng
1	Máy phát thanh FM	26	12	10	2
	- Độ cao cột anten (m)	18-40	4		
	- Tần số đang sử dụng (Mhz)	87-108	4		
	- Công suất phát (W)	50-300	2	1	
	- Diện tích phủ sóng trong huyện (%)	90-100	2		
2	Số lượng máy quay phim		1		
	+ Máy SD	17	2	5	2
	+ Máy HD	20	6	1	
3	Thiết bị ghi âm	26	7	2	1
4	Số lượng máy tính	75	4	3	2
	+ Máy tính để bàn	70	5	9	0
	+ Máy tính xách tay	26	5	4	1
5	Thiết bị dàn dựng chương trình	14	3	3	0
6	Phòng thu âm	12	1	5	0
9	Khác(máy phát điện,...)				

Phụ lục 2

Hiện trạng nguồn nhân lực cán bộ đài phát thanh cấp huyện trên địa tỉnh
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 228 /KH-UBND ngày 09/8/2017
của UBND tỉnh Hải Dương)

Stt	Huyện, thị xã, thành phố	Trình độ chuyên môn				Trình độ về CNTT	Tổng số
		Trên đại học	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp		
1	Chí Linh		9	1	1		11
2	Kim Thành		8			1	8
3	Kinh Môn		8	4			12
4	Nam Sách		7	1			8
5	Cầm Giàng		8	1			9
6	Thanh Hà	1	3	3	1		8
7	Gia Lộc		4	3	1		8
8	TPHD		10	5	3		18
9	Thanh Miện		7	1			8
10	Ninh Giang		7	1	1		9
11	Tứ Kỳ		7	2	1		10
12	Bình Giang		6	1	1		8
	Tổng		84	23	9	1	117
	Chiếm tỷ lệ	0,9%	71,8%	19,7%	7,7%		

Phụ lục 3

Hiện trạng chất lượng hệ thống đài truyền thanh cấp xã trên địa tỉnh

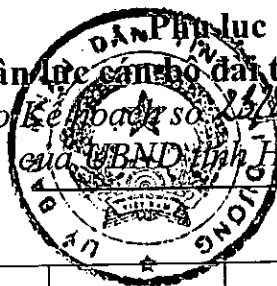
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2328 /KH-UBND ngày 09/8/2017

của UBND tỉnh Hải Dương)

Stt	Huyện, thị xã, thành phố	Số lượng	Hiện trạng Chất lượng		
			Tốt	Bình thường	Kém
1	Bình Giang	18	6	6	6
	Đài TT không dây	3		3	
	Đài TT có dây	15	6	3	6
2	Cẩm Giàng	19	7	5	7
	Đài TT không dây	4	1	1	2
	Đài TT có dây	15	6	4	5
3	Chí Linh	20	7	4	9
	Đài TT không dây	1		1	
	Đài TT có dây	19	7	3	9
4	Gia Lộc	23	16	0	7
	Đài TT không dây	0			
	Đài TT có dây	23	16		7
5	Kinh Môn	25	11	3	11
	Đài TT không dây	2			2
	Đài TT có dây	23	11	3	9
6	Kim Thành	21	12	2	7
	Đài TT không dây	1			1
	Đài TT có dây	20	12	2	6
7	Nam Sách	22	13	2	7
	Đài TT không dây	0			
	Đài TT có dây	19	10	2	7
8	Ninh Giang	28	11	13	4
	Đài TT không dây	0			
	Đài TT có dây	28	11	11	6
9	Thanh Hà	25	14	5	6
	Đài TT không dây	0			
	Đài TT có dây	25	14	5	6
10	Thanh Miện	19	8	5	7
	Đài TT không dây	1	1		
	Đài TT có dây	18	6	5	7
11	TPHD	21	11	4	6
	Đài TT không dây	6	3	1	2
	Đài TT có dây	15	8	3	4

	Tứ Kỳ	27	12	4	11
12	<i>Đài TT không dây</i>	8	3	2	3
	<i>Đài TT có dây</i>	19	9	2	8
	<i>Đài TT không dây</i>	26	8	8	10
	<i>Đài TT có dây</i>	239	116	43	80
	Tổng	265	124	51	90

PHỤ LỤC 4
Hiện trạng nguồn nhân lực cán bộ đại truyền thanh cấp xã trên địa tỉnh
 (Ban hành kèm theo Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 08/8/2017
 của UBND tỉnh Hải Dương)



Stt	Huyện, thị xã, thành phố	Tổng số	Trình độ chuyên môn			
			ĐH	CĐ	TC	khác
1	Cầm Giàng	38	8	3	8	19
2	Nam Sách	55	9	3	19	24
3	Ninh Giang	67	6	6	10	45
4	Chí Linh	45	9	3	9	24
5	Gia Lộc	60	11	1	20	28
6	Kinh Môn	49	10	3	17	19
7	Kim Thành	62	5	2	14	41
8	Thanh Hà	64	10	2	19	33
9	Thanh Miện	40	5	7	8	20
10	TP HD	36	6	6	12	12
11	Tứ Kỳ	57	3	0	15	39
12	Bình Giang	49	10	1	13	25
	Tổng	622	92	37	164	329
			14,8%	5,9%	26,4%	52,9%